TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 335/2018/QĐST-DS	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Nguyên đơn bà L , bà L cũng là đại diện cho các nguyên đơn bà T , ông N , ông L1, bà T1 chết năm 2016 có người thừa kế quyền và nghĩa vụ tố tụng là bà T2 và bà T3. Bà L có đơn xin rút đơn khởi kiện ngày 28 tháng 3 năm 2018. Việc rút đơn khởi kiện của đương sự là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 719/2017/TLST-DS ngày 02 tháng 8 năm 2017 về việc "Tranh chấp về thừa kế", giữa:

Nguyên đơn:

1. Bà L , sinh năm: 1952
Địa chỉ: Số A, khu phố B, thị trấn C, huyện D, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà T , sinh năm: 1957
Địa chỉ: Số A1, khu phố B1, thị trấn C1, huyện D1, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Ông N , sinh năm: 1959
Địa chỉ: Số A2, khu phố B2, thị trấn C2, huyện D2, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Ông L1, sinh năm: 1960
Địa chỉ: Số A3, khu phố B3, thị trấn C3, huyện D3, Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Bà T1, sinh năm 1964 (chết năm 2016)

Người thừa kế quyền và nghĩa vụ tố tụng:

- Bà T2, sinh năm: 1985

Địa chỉ: Số A4, khu phố B4, thị trấn C4, huyện D4, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà T3, sinh năm: 1991

Địa chỉ: Số A5, khu phố B5, thị trấn C5, huyện D5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn:

Ông V , sinh năm: 1973

Địa chỉ: Số A6, khu phố B6, thị trấn C6, huyện D6, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông K, sinh năm: 1962

Địa chỉ: Số A7, khu phố B7, thị trấn C7, huyện D7, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông V1, sinh năm: 1965

Địa chỉ: 2225 West Dunlopst Street Sandiago California CA 92111 USA.

3. Ông H, sinh năm: 1968

Địa chỉ: Số A, khu phố B, thị trấn C, huyện D, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Bà L2 , sinh năm: 1970

Địa chỉ: Số A8, khu phố B8, thị trấn C8, huyện D8, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Trả lại tiền tạm ứng án phí cho bà L đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0047088 ngày 05/7/2017 và số tiền 5.000.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0047087 ngày 05/7/2017 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Trả lại tiền tạm ứng án phí cho bà T đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0047086 ngày 05/7/2017 và số tiền 5.000.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0047085 ngày 05/7/2017 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Trả lại tiền tạm ứng án phí cho ông N đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0047081 ngày 05/7/2017 và số tiền 5.000.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0047082 ngày 05/7/2017 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Trả lại tiền tạm ứng án phí cho ông L1 đã nộp đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0047079 ngày 05/7/2017 và số tiền 5.000.000

đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0047080 ngày 05/7/2017 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Trả lại tiền tạm ứng án phí cho bà T2 đã nộp đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0047301 ngày 05/7/2017 và số tiền 5.000.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0047302 ngày 05/7/2017 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- TAND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND TPHCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu VT, HS.

THẨM PHÁN

Lê Thọ Viên